

Số: 235/2018/QĐST-HNGĐ

Vạn Ninh, ngày 28 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 355/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Anh A - Sinh năm: 1978;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa;

- Bị đơn: Chị B - Sinh năm: 1983;

Địa chỉ: Thôn H, xã T, huyện N, tỉnh Khánh Hòa;

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018,

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 9 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh A và chị B.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung: Giao 03 (ba) con chung là C - sinh ngày 20 tháng 01 năm 2001; D - sinh ngày 12 tháng 9 năm 2003 và E - sinh ngày 16 tháng 7 năm 2006 cho anh A trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành (đủ 18 tuổi). Anh A không yêu cầu chị B cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị B được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

Trong quá trình nuôi dưỡng con chung, nếu xét thấy cần thiết anh A, chị B có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con chung cũng như việc cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Anh A và chị B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh A và chị B mỗi người phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng). Anh A tự nguyện nộp thay án phí cho chị B. Tổng cộng, anh A phải nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0014396 ngày 17 tháng 9 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vạn Ninh, tỉnh Khánh Hòa. Anh A được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Anh A, chị B đã nộp xong án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND huyện Vạn Ninh;
- Chi cục THADS huyện Vạn Ninh;
- UBND xã Vạn Thắng;
- (GCNKH ngày 03/7/2002);
- Các đương sự;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu: VT; AV.

**THẨM PHÁN**

**Huỳnh Thị Nguyệt**